

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22806002] - Thực tập kỹ thuật số
(CCQ2306A)

CBGD: Đào Thành Sung (280015)

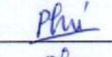
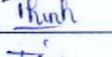
Số SV có mặt: 14.

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:


Đào Thành Sung


Đào Thành Sung

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123060173	Hoàng Lưu Tấn	Huy	04/04/2005	CCQ2306A			6,8	9,0	8,1
2	2123060127	Đặng Anh	Khoa	15/08/2004	CCQ2306A			6,2	7,0	6,7
3	2123060210	Ngọc Văn	Nghị	01/04/2005	CCQ2306A			8,2	8,5	8,4
4	2123060086	Hồ Văn	Nhuận	01/10/2005	CCQ2306A			7,2	7,5	7,4
5	2123060200	Lê Văn	Phi	30/10/2005	CCQ2306A			6,7	8,0	7,5
6	2123060065	Hoàng Công	Phong	13/04/2005	CCQ2306A			7,3	8,0	7,7
7	2123060177	Đàm Quang	Phú	19/05/2005	CCQ2306A			7,5	8,0	7,8
8	2123060002	Hồ Hoàng	Phúc	12/03/2005	CCQ2306A			7,0	7,5	7,3
9	2123060080	Lê Mạnh	Quỳnh	16/07/2005	CCQ2306A					
10	2123060022	Lê Hoàng	Thắng	11/01/2005	CCQ2306A			7,2	7,0	7,1
11	2123060201	Phạm Quang	Thành	08/12/2005	CCQ2306A			5,7	7,0	6,5
12	2123060192	Nguyễn Duy	Thiện	03/05/2004	CCQ2306A			7,2	8,0	7,7
13	2123060175	Nguyễn Văn	Thịnh	07/01/2005	CCQ2306A			6,3	6,0	6,1
14	2123060214	Nguyễn Thành	Tín	26/09/2003	CCQ2306A			8,8	9,0	8,9
15	2123060013	Nguyễn Xuân	Vũ	06/12/2005	CCQ2306A			6,7	7,0	6,9

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22806001] - Thực tập kỹ thuật số
(CCQ2306A)

CBGD: Đào Thành Sung (280015)

Số SV có mặt: 13
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:


Đào Thành Sung


Đào Thành Sung

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123060211	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	16/12/2005	CCQ2306A			7,7	9,0	8,5
2	2123060105	Nguyễn Hữu	Bách	17/10/2005	CCQ2306A			6,8	8,0	7,5
3	2123060183	Võ Thái	Bình	02/01/2005	CCQ2306A			6,7	8,0	7,5
4	2123060025	Hoàng Ngọc	Bộ	29/11/2005	CCQ2306A			7,5	8,5	8,1
5	2123060038	Tân Ngọc Thanh	Châu	29/07/2005	CCQ2306A			7,8	8,0	7,9
6	2123060096	Nguyễn Quốc	Chiến	28/01/2004	CCQ2306A			7,2	8,0	7,7
7	2123060012	Nguyễn Văn	Công	03/12/2005	CCQ2306A			8,2	8,0	8,1
8	2123060050	Cao Thành	Danh	23/11/2005	CCQ2306A			7,2	8,0	7,7
9	2123060113	Nguyễn Tấn	Đạt	23/06/2005	CCQ2306A			7,7	8,0	7,9
10	2123060119	Huỳnh Văn	Đức	07/03/2005	CCQ2306A			8,2	8,5	8,4
11	2123060108	Võ Trần Đông	Duy	11/06/2005	CCQ2306A					
12	2123060193	Đặng Cao	Hiếu	22/09/2004	CCQ2306A					
13	2123060224	Phạm Việt	Hoàng	27/12/2005	CCQ2306A			7,8	8,5	8,2
14	2123060208	Thái Nhật	Hoàng	09/07/2005	CCQ2306A			5,8	7,0	6,5
15	2123060182	Nguyễn Văn	Hùng	27/12/2002	CCQ2306A			8,5	9,5	9,1